

CHÍNH PHỦ
Số: 141/2007/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 9 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chế độ tiền lương đối với công ty mẹ do Nhà nước làm chủ sở hữu và các công ty con trong Tập đoàn kinh tế

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Bộ luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động ngày 02 tháng 4 năm 2002;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003, Luật Doanh nghiệp ngày 28 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị quyết số 71/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006 của Quốc hội khoá XI;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chế độ tiền lương, phụ cấp lương và quản lý tiền lương đối với công ty mẹ do Nhà nước làm chủ sở hữu (sau đây gọi tắt là công ty mẹ) và các công ty con trong Tập đoàn kinh tế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong công ty mẹ và các công ty con theo quy định của pháp luật về lao động.
- Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty), Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty mẹ (không kể Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng làm việc theo hợp đồng).
- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty), Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc và Kế toán trưởng công ty con.
- Người được cử làm đại diện phần vốn góp của công ty mẹ tại công ty con.

Điều 3. Chế độ tiền lương đối với công ty mẹ và các công ty con trong Tập đoàn kinh tế thực hiện theo các nguyên tắc sau:

1. Tiền lương phải gắn với năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, kinh doanh, phù hợp với tiền công trên thị trường và từng bước hội nhập.
2. Bảo đảm quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các công ty trong việc xác định tiền lương và trả lương, tiền thưởng cho người lao động.
3. Nhà nước quy định chế độ tiền lương đối với công ty mẹ và các công ty con trong Tập đoàn kinh tế. Công ty mẹ hướng dẫn, quản lý tiền lương đối với các công ty con phù hợp với chính sách của Tập đoàn kinh tế và quy định của pháp luật về lao động.

Điều 4. Chế độ tiền lương đối với công ty mẹ

1. Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động trong công ty mẹ được xếp lương, phụ cấp lương như sau:
 - a) Đối với công ty mẹ là công ty nhà nước thực hiện theo các thang lương, bảng lương và phụ cấp lương quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước;
 - b. Đối với công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ thực hiện theo Nghị định số 86/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty), Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng và Trưởng phòng, Phó trưởng phòng được xếp lương và phụ cấp lương như sau:
 - a) Đối với công ty mẹ trong Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập:
 - Hệ số mức lương chức vụ:
 - + Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch chuyên trách Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch Công ty chuyên trách): 8,80 - 9,10;
 - + Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, thành viên chuyên trách Hội đồng thành viên: 7,90 - 8,20;
 - + Tổng giám đốc: 8,50 - 8,80;
 - + Phó Tổng giám đốc: 7,90 - 8,20;
 - + Kế toán trưởng: 7,60 - 7,90.
 - Hệ số phụ cấp giữ chức vụ:
 - + Trưởng phòng, Kiểm soát viên chuyên trách và tương đương: 0,8;
 - + Phó trưởng phòng và tương đương: 0,7.
 - Hệ số phụ cấp trách nhiệm công việc:
 - + Chủ tịch không chuyên trách Hội đồng thành viên (hoặc Chủ tịch công ty không chuyên trách): 0,8;
 - + Thành viên không chuyên trách Hội đồng quản trị, thành viên không chuyên trách Hội đồng thành viên: 0,7.

Hệ số mức lương và phụ cấp lương quy định tại điểm này được tính so với mức lương tối thiểu chung do Chính phủ công bố, làm căn cứ tính các chế độ đối với người lao động theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ.

b) Đối với công ty mẹ trong Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án thành lập và giao cho Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập được xếp lương và phụ cấp lương theo Tổng công ty đặc biệt quy định tại Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ.

3. Quản lý tiền lương đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động và các chức danh Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện như sau:

a) Đối với công ty mẹ là công ty nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 206/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và thu nhập trong các công ty nhà nước và Điều 4 Nghị định số 94/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ điều chỉnh mức lương tối thiểu chung;

Đối với công ty có đủ các điều kiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 206/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 và có lợi nhuận kế hoạch cao hơn từ 5% trở lên so với lợi nhuận thực hiện của năm trước liền kề thì được áp dụng hệ số điều chỉnh tăng thêm không quá 2 lần so với mức lương tối thiểu chung do Chính phủ công bố để làm căn cứ tính đơn giá tiền lương.

Đơn giá tiền lương phải đăng ký với đại diện chủ sở hữu trước khi thực hiện. Đối với công ty mẹ trong Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập thì đăng ký với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

b) Đối với công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ thực hiện theo Nghị định số 86/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ.

4. Chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty), Kiểm soát viên, Tổng giám đốc thực hiện như sau:

a) Đối với công ty mẹ là công ty nhà nước thực hiện theo quy định tại Nghị định số 207/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ quy định chế độ tiền lương, tiền thưởng và chế độ trách nhiệm đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc công ty nhà nước;

Quỹ tiền lương kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc phải báo cáo đại diện chủ sở hữu thẩm định trước khi thực hiện. Đối với công ty mẹ trong Tập đoàn kinh tế do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập thì đăng ký quỹ tiền lương kế hoạch với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính.

b) Đối với công ty mẹ là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ thực hiện theo Nghị định số 86/2007/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ.

5. Các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh để xác định đơn giá tiền lương, quỹ tiền lương theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này, bao gồm từ các hoạt động sản xuất, kinh doanh; hoạt động tài chính và các hoạt động khác của công ty mẹ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chế độ tiền lương đối với công ty con trong Tập đoàn kinh tế